

Bản án số:04/2018/HS-ST

Ngày: 26 /01 / 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ, T PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Ngô Thị Thu Hương**;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: **Đỗ Quang Hiếu**

Ông: **Phan Văn Vinh**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Tiến Dũng** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì , TP. Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Thái Bình** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Vì xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 110/2017/TLST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **NGUYỄN VĂN A** – Sinh ngày 15 tháng 8 năm 1999; Nơi cư trú: thôn X, xã Y, huyện Ba Vì, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn A1 – sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị A2 – sinh năm 1965; Vợ, con: chưa có ; tiền án,Tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam ngày 21/7/2017 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại nhà Tạm giữ Công an huyện Ba Vì. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện theo pháp luật cho bị cáo A:

- Ông Nguyễn Văn A1 – sinh 1967 (bố đẻ)

- Bà Nguyễn Thị A2 – sinh 1965 (mẹ đẻ)

Nơi cư trú: thôn X, xã Y, huyện Ba Vì, TP. Hà Nội

2. Họ và tên: **NGUYỄN VĂN B** – Sinh năm 1992; Nơi cư trú: Thôn 6, xã Q, huyện Ba Vì, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn B1 – sinh năm 1968 và bà Đoàn Thị B2 – sinh năm 1969; Vợ, con: chưa có ; tiền sự, Tiền án: 02 tiền án (Bản án số 58/2016/HSST ngày 31/5/2016 của Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xử 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 30 tháng về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; Bản án số 57/2016/HSST ngày 28/6/2016 của Tòa án nhân dân huyện Ba Vì xử 9 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”); bị bắt, tạm giam ngày 22/7/2017 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại nhà Tạm giữ Công an huyện Ba Vì. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **NGUYỄN TUẤN C** – Sinh năm 1992; Nơi cư trú: Thôn P, xã Y, huyện Ba Vì, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn C1 – sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị C2 – sinh năm 1972; Vợ: Nguyễn Thị V – sinh năm 1994, Con: Nguyễn Gia C3 – sinh năm 2015 ; Tiền án, Tiền sự: Không ; bị bắt tạm giữ ngày 23/7/2017 đến ngày 01/8/2017 tại ngoại. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: **NGUYỄN ĐÌNH D** – sinh năm 1981; Nơi cư trú: Thôn 4, xã Q, huyện Ba Vì, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 4/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Đình D1 – sinh năm 1957 và bà Đặng Thị D2 – sinh năm 1957; Vợ: Bùi Thị V2 – sinh năm 1985, Con: có 2 con Nguyễn Đình D3 – sinh năm 2005 và Nguyễn Đình D4 – sinh năm 2011; Tiền án, Tiền sự: Không ; Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Anh Đoàn Văn S (tức E) – sinh năm 1973 (đã chết)

Địa chỉ: thôn 4, xã Q, huyện Ba Vì, Tp. Hà Nội

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại*:

+ Cụ Trần Thị M – sinh năm 1929;

Địa chỉ: thôn 4, xã Q, huyện Ba Vì, TP. Hà Nội;

+ Ông Đoàn Đức K – sinh năm 1958;

Địa chỉ: thôn P1, xã Q, huyện Ba Vì, TP. Hà Nội;

+ Bà Đoàn Thị N – sinh năm 1960;

Địa chỉ: thôn 5, xã Q, huyện Ba Vì, TP. Hà Nội;

+ Ông Đoàn Đức T – sinh năm 1963;

Địa chỉ: thôn P1, xã Q, huyện Ba Vì, TP. Hà Nội;

+ Bà Đoàn Thị H – sinh năm 1966;

Địa chỉ: Thôn 3, xã Q, huyện Ba Vì, TP. Hà Nội;

+ Ông Đoàn Đức G – sinh năm 1969;

Địa chỉ: Thôn P1, xã Q, huyện Ba Vì, TP. Hà Nội.

(Cụ M, ông T, ông G, bà N, bà H ủy quyền cho ông N)

(Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 19/7/2017, anh Đoàn Văn S (tức E) cùng với Vũ Ngọc Đ, Phạm Văn U , Nguyễn Văn A, Nguyễn Tuấn C , Nguyễn Văn B và Lê Văn L và Nguyễn Đình D cùng đi ăn đêm tại quán ăn có biển hiệu “Tùng Loan” do chị Nguyễn Thị F (sinh năm 1992, ở thôn 4, xã Q, huyện Ba Vì) làm chủ. Khi đang ăn đêm, Đ gọi điện thoại của B nhiều lần không được và thấy chiếc điện thoại Nokia 1280 của B bị mất phần vỏ phía sau nên Đ đã cầm chiếc điện thoại này ném vào tường của quán ăn. Sau đó Đ đưa cho A số tiền 500.000 đồng để A đi mua máy điện thoại mới cho B. A cầm tiền đến cửa hàng điện thoại biển hiệu “QC- Mobile” ở ngã ba X1, xã Q do anh Nguyễn Trung I làm chủ và mua 01 chiếc điện thoại Nokia 105 rồi quay lại quán đưa máy điện thoại mới cho B. Khi đang ăn uống, S đứng dậy cầm 01 chén thủy tinh ở trên bàn ăn ném xuống bàn ngay trước mặt B. Thấy vậy, B đứng dậy và nói với S:” *Anh làm cái gì đấy*” rồi dùng tay trái kẹp cổ S và dung tay phải tát 2 phát vào mặt S. Đ và mọi người can ngăn thì B không đánh S nữa. Sau đó S xin về trước, Đ bảo D chở S về nhà bằng chiếc xe máy Yamaha Sirius màu trắng có BKS: 33X3-7034 của Đ. Những người còn lại tiếp tục ngồi ăn. Đến nhà S, D đứng chờ sẵn ở sân để S vào nhà lấy 01 con dao quắm dài 60 cm, có cuốn dây cao su ở cán, lưỡi dài 30 cm, bản rộng khoảng 5 cm và 01 con dao phay chuôi bằng gỗ có kích thước (0,41x0,07) m rồi cùng D quay lại quán ăn đêm để tìm đánh B.

Khi đến nơi, S đưa cho D con dao quắm đi trước vào quán, S cầm con dao phay đi sau. D đi vào quán nói to “thằng nào vừa nãy đánh chú E”. B đang đứng trước phía ngoài của quán thấy vậy bèn bỏ chạy trốn vào nhà ông Nguyễn Văn R ở gần quán Tùng Loan. Trong quán không thấy B, D đi ra ngoài cửa quán thấy có chiếc xe máy Honda Wave màu xám bạc BKS: 29V1-250.04 của B đang dựng ở đó, tiện tay cầm con dao quắm, D chém một nhát vào đèn xi nhan bên trái của chiếc xe máy làm đèn xi nhan bị vỡ diện 7x2 cm. Lúc này S thấy nhóm của B gồm Trường, A, Tuấn C đang chuẩn bị về liền nói “bọn kia đứng lại”. Nghe thấy vậy Trường, A, Tuấn C bỏ chạy về hướng ngã ba X1 – Q nên D cầm dao quắm đuổi theo. Đuổi được 5-6m thì D không đuổi nữa và cùng S quay lại quán ăn đêm “Tùng Loan” đứng. Lúc này C hô “*Đẩy cứ cái xe máy mà đập, nó đập xe anh rồi*”. Thấy vậy B lấy chiếc chổi cán bằng tre khô từ

nhà ông R ra đường và hô “*Anh em xông lên*”. Lúc này, L nhặt nửa viên gạch chỉ chạy đến ném trúng vào sườn trái của S, A nhặt một mảnh gỗ hình đa giác có kích thước (0,19x0,11)m cũng ném vào S nhưng không trúng. Còn B cầm chổi đánh nhiều nhất vào người S. Bị B dùng cán chổi đánh vào mu bàn tay làm S rơi dao phay xuống đất, bị B nhặt lên cầm bên tay phải. Thấy vậy Đ vào can ngăn không để B và S đánh nhau. Thấy S bị đánh, D cầm dao quắm xông đến vị trí của B thì bị C dùng nửa viên gạch chỉ ném vào khuỷu tay làm D bị thương. B dùng dao đe dọa và cùng C đuổi theo D, D hoảng sợ nên bỏ dao quắm xuống đất. Cùng lúc đó A một mình đuổi theo S đang bỏ chạy ở lề đường đối diện với quán ăn Tùng Loan. Đến gần trước cổng nhà bà Nguyễn Thị O (ở thôn 7, xã Q) A dùng tay phải tát trúng mặt bên trái của S khiến S ngã ngửa đập đầu xuống mặt đường. Sau đó A chạy sang bên đường dùng chân đá 02 cái vào đùi D. A quay lại chỗ S bị ngã, vẫn thấy S nằm bất động và vùng đầu có máu chảy ra. Thấy vậy các đối tượng đã đưa S đi cấp cứu tại Bệnh viện Quân y 105 Sơn Tây. Đến ngày 22/07/2017 Đoàn Văn S tử vong.

Ngày 22/7/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) – Công an huyện Ba Vì đã ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y số 67/CSĐT giám định pháp y xác định nguyên nhân chết của Đoàn Văn S. Bản giám định pháp y số 5345/PC54-PY ngày 20/9/2017 ngày 20/9/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP. Hà Nội kết luận “*Nguyên nhân chết của Đoàn Văn S: chấn thương sọ não nặng. Thương tích vùng thái dương đỉnh chẩm do tác động với vật tày cứng có diện gây nên*”.

Ngày 26/7/2017, Cơ quan CSĐT đã ra quyết định trưng cầu giám định số 142/CSĐT giám định thương tích của Nguyễn Đình D. Bản kết luận giám định số 4295/C54-TT1 ngày 29/08/2017 của Viện Khoa học hình sự Tổng cục Cảnh sát kết luận: “... *tổng tỉ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Đình D tại thời điểm giám định là 0,3%. Cơ chế hình thành thương tích: Các thương tích vùng lưng trái, thắt lưng trái của anh Nguyễn Đình D do vật tày gây nên*”.

Ngày 15/8/2017 Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định yêu cầu định giá tài sản số 55/CSĐT đối với phần vỏ nhựa đèn xi nhan trái của chiếc xe máy Honda Wave màu xám đen bạc BKS: 29V1-250.04. Bản kết luận số 48/2017/KL-ĐGTS ngày 30/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ba Vì kết luận: “*Phần vỏ nhựa xi nhan trái diện (7x2)cm của chiếc ô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xám đen bạc biển kiểm soát 29V1-250.04, số máy 5285715, số khung 285607, xe đã qua sử dụng: 40.000 đ*”.

Ngày 28/7/2017, Cơ quan CSĐT đã thi hành lệnh bắt tạm giam đối với bị can Lê Văn L, nhưng khi Cơ quan CSĐT đến nơi ở của L tại thôn X2, xã Y2, huyện Ba Vì thì L đã bỏ trốn khỏi địa phương. Cơ quan CSĐT đã phối hợp với công an xã Y2 nhiều lần xác minh, truy bắt bị can L nhưng do bị can L vẫn đang bỏ trốn nên chưa bắt được. Đến ngày 10/11/2017, Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định truy nã số 08/CSĐT đối với bị can Lê Văn L. Đến nay vẫn chưa bắt được bị can L nên Cơ quan CSĐT đã

ra quyết định tách vụ án hình sự số 02/CSĐT, quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự số 09/CSĐT và Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can số 04/CSĐT đối với bị can Lê Văn L. Khi nào bắt được bị can L sẽ phục hồi điều tra và tiến hành điều tra theo đúng quy định của pháp luật.

Đối với việc Nguyễn Văn A khai nhận ngày 19/7/2017 quá trình xô xát đánh nhau Vũ Ngọc Đ có nói “*Là em mà vác dao, vác quắm đến đây, không nể anh gì cả, đánh chết mẹ chúng nó đi*”. Sau đó Lê Văn L có nói với Đ: “*Cháu xin phép chú nhé*”, Đ nói “*Ừ*”. Cơ quan CSĐT đã tiến hành đối chất giữa Đ và A về việc A khai nhận như trên tuy nhiên Đ không khai nhận mình đã có hành vi và lời nói như A đã khai. Vì vậy cơ quan CSĐT G tục điều tra, xử lý khi có đủ căn cứ.

Đối với Vũ Ngọc Đ đã có hành vi đập vỡ chiếc điện thoại Nokia 1280 màu đen của Nguyễn Văn B, tối ngày 19/7/2017 tại quán ăn Tùng Loan, B không có yêu cầu đề nghị gì nên Cơ quan CSĐT chỉ nhắc nhở Đ chứ không đề cập xử lý hành vi của Đ.

Về vật chứng của vụ án:

- Một số mảnh vỡ thủy tinh từ chiếc chén S đập vỡ tại quán ăn đêm “Tùng Loan”; 01 mảnh gỗ hình đa giác kích thước (0,19x0,11)m là mảnh gỗ A dùng ném S nhưng không trúng; 01 con dao phay bằng kim loại chuôi gỗ có kích thước (0,41x0,07)m, 01 con dao quắm bằng kim loại dài khoảng 60cm phần lưỡi dài 30 cm bản rộng 5 cm, phần cán kim loại có quấn dây cao su đen là hung khí S và D mang đi; 01 cây chổi quét nhà cán bằng tre khô, phần quyết làm bằng chổi chít có kích thước (0,9x0,03)m mà B dùng để đánh S, 01 đôi dép tổ ong màu vàng là đôi dép S đi ngày 19/7/2017.

- 01 thanh gỗ kích thước (0,54x0,05)m; 01 mảnh gỗ vỡ kích thước (0,13x0,09)m, 01 thanh gỗ kích thước (0,84x0,05)m, 01 thanh gỗ kích thước (1,1x0,03)m thu giữ tại khu vực quanh hiện trường vụ án. Số vật chứng này không liên quan đến vụ án, cơ quan CSĐT chuyển những vật chứng này theo hồ sơ vụ án để phục vụ quá trình truy tố, xét xử. Số vật chứng trên đã được chuyển đến Kho vật chứng của cơ quan Thi hành án dân sự huyện Ba Vi để phục vụ quá trình giải quyết vụ án.

- 01 chiếc xe máy Honda Wave màu xám đen bạc BKS: 29V1-250.04 của Nguyễn Văn B. Gia đình B có đơn xin lại chiếc xe máy trên làm phương tiện đi lại. Ngày 02/10/2017, cơ quan CSĐT đã trả lại chiếc xe máy trên cho bà Đoàn Thị B2 là mẹ của B. Bà B2 và B không có đề nghị gì.

- Đối với nửa viên gạch chỉ Lê Văn L dùng ném trúng người Đoàn Văn S, sau đó C lại dùng ném khuỷu tay của Nguyễn Đình D, C không nhớ vị trí của nửa viên gạch rơi, Cơ quan CSĐT đã truy tìm nhưng không thấy.

- 01 chiếc quần bò màu xanh tươi, 01 thắt lưng màu nâu, 01 áo phông cộc tay, 01 quần đùi màu xám, 01 đôi dép da màu nâu là đồ dùng, quần áo của Đoàn Văn S. Ngày 09/11/2017, Cơ quan CSĐT đã trả lại cho ông Đoàn Đức K – (sinh năm 1958,

HKTT: thôn P1, xã Q là anh trai ruột của Đoàn Văn S).

Về dân sự:

- Ông Đoàn Đức K là anh trai ruột của Đoàn Văn S và cũng là người đại diện được gia đình người bị hại ủy quyền giải quyết những vấn đề của vụ án, đề nghị các đối tượng đã đánh S gây thương tích dẫn đến chết người phải bồi thường cho gia đình nạn nhân số tiền 100.000.000 đ (Một trăm triệu đồng chẵn) là tiền viện phí và mai tang phí cho nạn nhân Đoàn Văn S.

- Đối với chiếc xe mô tô BKS: 29V1-250.04 của Nguyễn Văn B bị Nguyễn Đình D dùng dao quắm đập vỡ đèn xi nhan trái, do thiệt hại không lớn nên B không có yêu cầu, đề nghị gì.

- Đối với thương tích ở phần khuỷu tay của Nguyễn Đình D bị Nguyễn Tuấn C dùng nửa viên gạch chỉ ném trúng, do thương tích không nặng nên D cũng không có yêu cầu đề nghị gì. Do đây là căn cứ để khởi tố Nguyễn Tuấn C về tội gây rối trật tự công cộng nên Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý hành vi gây thương tích cho Nguyễn Đình D của Nguyễn Tuấn C.

Tại Cáo trạng số 104/CT-VKS ngày 30/11/2017, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì đề nghị truy tố các bị cáo Nguyễn Văn A và Nguyễn Văn B phạm tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại khoản 3 Điều 104 BLHS; bị cáo Nguyễn Tuấn C phạm tội "Gây rối trật tự công cộng" theo khoản 1 Điều 245 BLHS; bị cáo Nguyễn Đình D phạm tội "Gây rối trật tự công cộng" theo điểm a khoản 2 Điều 245 BLHS;

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì giữ nguyên quan điểm tại bản cáo trạng, đề nghị:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B từ 7 năm đến 8 năm tù; bị cáo Nguyễn Văn A từ 7 năm đến 8 năm tù.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Tuấn C tù 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách gấp đôi.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình D từ 30 tháng đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách gấp đôi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình tiến hành tố tụng, hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT – Công an huyện Ba Vì và Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì đều được thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

[2] Từ những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, lời trình bày của các bị cáo tại phiên Tòa hôm nay có đủ cơ sở để xác định:

Vào đêm ngày 19/7/2017, tại khu vực trước cửa quán ăn đêm Tùng Loan tại thôn 7, xã Q, huyện ba Vì đã xảy ra vụ xô xát đánh nhau giữa nhóm Đoàn Văn S, Nguyễn Đình D và nhóm Nguyễn Văn A, Nguyễn Văn B, Nguyễn Tuấn C, Nguyễn Văn L. Trong quá trình đánh nhau, L nhặt nửa viên gạch chỉ chạy đến ném trúng vào sườn trái của S, B có hành vi dùng chổi đánh nhiều lần vào người Đoàn Văn S, sau đó A có hành vi dùng tay phải tát 01 cái trúng mặt bên trái của Đoàn Văn S làm S ngã ngửa đập đầu xuống mặt đường gây chấn thương sọ não dẫn đến hậu quả S tử vong vào ngày 22/7/2017. Còn Nguyễn Đình D có hành vi dùng dao quắm đập vỡ vỏ nhựa đèn xi nhan trái của xe mô tô BKS 29V1-254.04 của Nguyễn Văn B, Nguyễn Tuấn C có hành vi đánh đuổi nhau gây mất trật tự công cộng. Như vậy hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn A và Nguyễn Văn B đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 3 Điều 104 BLHS, hành vi của các bị cáo Nguyễn Tuấn C phạm vào tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại khoản 1 Điều 245 BLHS. Bị cáo Nguyễn Đình D phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm a khoản 2 Điều 245 BLHS;

Xét thấy, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo đã có hành vi sử dụng dao, gây xô xát đánh nhau để giải quyết mâu thuẫn, dẫn đến hậu quả chết người, xâm phạm đến tính mạng và sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo Nguyễn Anh Tuấn phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo Nguyễn Văn A, Nguyễn Văn B đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình bị hại, gia đình bị hại giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo, bị cáo A, D là người dân tộc Mường. Do đó được áp dụng điểm b,p,h khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn A khi thực hiện hành vi phạm tội mới 17 tuổi 11 tháng 4 ngày chưa đủ thành niên đến khi xét xử bị cáo đã thành niên do vậy Hội đồng xét xử vẫn áp dụng điều 69 Bộ luật hình sự năm 1999.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Văn B đã có 2 tiền án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý thuộc vào trường hợp tái phạm, do đó cần áp dụng điểm g, khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự .

Xét tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng nhưng trong vụ án này cũng có một phần lỗi của người bị hại đã cầm dao đến để đánh các bị cáo trước, nên HĐXX cũng cân nhắc xem xét mức hình phạt cho các bị cáo theo quy định pháp luật.

Qua xem xét tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng tách nhiệm hình sự của các bị cáo HĐXX thấy đối với bị cáo Nguyễn Văn A khi phạm tội chưa thành niên, đối với bị cáo Nguyễn Văn B có tiền án nhưng chưa được xóa án tích, các bị cáo đánh nhau dẫn

đến hậu quả nghiêm trọng chết người. Do vậy, phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt.

Đối với các bị cáo Nguyễn Tuấn C, Nguyễn Đình D, xét thấy các bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo là người dân tộc Mường, các bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, các bị cáo bị truy tố về tội “ gây rối trật tự công cộng” nhưng khi HĐXX cần cân nhắc khi lượng hình. Đối với bị cáo Nguyễn Đình D có hành vi đập đèn xe máy có giá trị 40.000đ với số tiền nhỏ nhưng vẫn bị áp dụng khung hình phạt cao hơn nên bị cáo phải chịu mức án cao hơn bị cáo Nguyễn Tuấn C. Do vậy, HĐXX thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà để bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ sức giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

[3] Về dân sự:

Ông Đoàn Đức K là anh trai ruột của Đoàn Văn S đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của gia đình nạn nhân yêu cầu các đối tượng đã đánh S gây thương tích dẫn đến tử vong phải bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng chẵn) là viện phí và mai táng phí.

Bị cáo Nguyễn Văn B và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 25.000.000đ, bị cáo Nguyễn Văn A đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền là 15.000.000 đ. Tại phiên toà hôm nay các bị cáo chấp nhận bồi thường số tiền còn lại cho gia đình bị hại. Cụ thể Bị cáo Nguyễn Văn B phải bồi thường tiếp số tiền 25.000.000đ; bị cáo Nguyễn Văn A phải bồi thường tiếp số tiền 35.000.000đ cho Người đại diện hợp pháp của bị hại: Cụ Trần Thị M, Ông Đoàn Đức K, Bà Đoàn Thị N, Ông Đoàn Đức T, Bà Đoàn Thị H Ông Đoàn Đức G. Do Nguyễn Văn L đang bị truy nã chưa bắt được nên chưa thực hiện nghĩa vụ bồi thường, bị cáo Nguyễn Văn B và Nguyễn Văn A đã liên đới thực hiện nghĩa vụ bồi thường thay cho L, do đó căn cứ khoản 2 Điều 288 Bộ luật dân sự 2015, sau khi thực hiện bồi thường thiệt hại, các bị cáo Nguyễn Văn B và Nguyễn Văn A có quyền yêu cầu Nguyễn Văn L thanh toán cho mình phần đã bồi thường thay thành một vụ kiện dân sự khác.

[4] Về vật chứng:

- Một số mảnh vỡ thủy tinh đựng trong hộp giấy;
- 01 mảnh gỗ hình đa giác kích thước (0,19x0,11)m;
- 01 con dao phay bằng kim loại chuôi gỗ có kích thước (0,41x0,07)m;
- 01 con dao quắm bằng kim loại dài khoảng 60cm phần lưỡi dài 30 cm;
- 01 cây chổi quét nhà cán bằng tre khô, phần quét làm bằng chổi chít có kích thước (0,9x0,03)m;
- 01 đôi dép tổ ong màu vàng đã cũ;

- 01 thanh gỗ có kích thước (0,54x0,05)m;
- 01 mảnh gỗ vỡ có kích thước (0,13x0,09)m;
- 01 thanh gỗ kích thước (0,84x0,05)m;
- 01 thanh gỗ kích thước (1,1x0,03)m;

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/01/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Vì. Xét thấy đây là tang vật vụ án nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định.

[5] Về bị can Lê Văn L hiện đang bỏ trốn, Cơ quan CSĐT – Công huyện Ba Vì đã ra Quyết định truy nã số 08/CSĐT, Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự số 09/CSĐT và Quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can số 04/CSĐT đối với bị can Lê Văn L, do đó HĐXX không xem xét.

[6] Về án phí: các bị cáo phải chịu theo quy định tại Điều 136 BLTTHS và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: **bị cáo Nguyễn Văn A , Nguyễn Văn B** phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Bị cáo **Nguyễn Tuấn C, Nguyễn Đình D** phạm tội “*Gây rối trật tự công cộng*”.

2. Áp dụng khoản 3 Điều 104; điểm p,b khoản 1 , khoản 2 Điều 46; Điều 69, Điều 74, Điều 33 Bộ luật hình sự 1999; điều 99, điều 231 BLTTHS, Điều 591 BLDS 2015 và và khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 .

Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Văn A 07 (Bảy) năm tù**. Thời gian chấp hành hình phạt từ tính từ ngày 21/7/2017.

Áp dụng khoản 3 Điều 104, điểm p,b khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 33 Bộ luật hình sự 1999; điều 99, điều 231 BLTTHS , Điều 591 BLDS 2015 và và khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 .

Bị cáo Nguyễn Văn B 8 (Tám) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày 22/7/2017.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 245, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự 1999; điều 99, điều 231 BLTTHS và và khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 .

Bị cáo Nguyễn Đình D 30 (Ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 kể từ ngày tuyên án. (Nếu bị cáo thay đổi nơi ở thì thực hiện theo Điều 69 Luật THAHS).

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Ba Vì để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng khoản 1 Điều 245, điểm p,h khoản 1 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự 1999; điều 99, điều 231 BLTTHS và và khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 .

Bị cáo Nguyễn Tuấn C 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng, kể từ ngày tuyên án. (Nếu bị cáo thay đổi nơi ở thì thực hiện theo Điều 69 Luật THAHS).

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Ba Vì để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

3. Tang vật vụ án: áp dụng điều 41 BLHS, điều 76 BLTTHS

Tịch thu tiêu huỷ những tang vật sau :

- Một số mảnh vỡ thủy tinh đựng trong hộp giấy;
- 01 mảnh gỗ hình đa giác kích thước (0,19x0,11)m;
- 01 con dao phay bằng kim loại chuôi gỗ có kích thước (0,41x0,07)m;
- 01 con dao quắm bằng kim loại dài khoảng 60cm phần lưỡi dài 30 cm;
- 01 cây chổi quét nhà cán bằng tre khô, phần quyết làm bằng chổi chít có kích thước (0,9x0,03)m;
- 01 đôi dép tổ ong màu vàng đã cũ;
- 01 thanh gỗ có kích thước (0,54x0,05)m;
- 01 mảnh gỗ vỡ có kích thước (0,13x0,09)m;
- 01 thanh gỗ kích thước (0,84x0,05)m;
- 01 thanh gỗ kích thước (1,1x0,03)m;

Theo biên bản bàn giao ngày 03/01/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Vì.

4. Về dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn B phải bồi thường tiếp số tiền 25.000.000đ; bị cáo Nguyễn Văn A phải bồi thường tiếp số tiền 35.000.000đ cho Người đại diện hợp pháp của bị hại: Cụ Trần Thị M, Ông Đoàn Đức K, Bà Đoàn Thị

N, Ông Đoàn Đức T, Bà Đoàn Thị H Ông Đoàn Đức G. Giành quyền khởi kiện cho các bị cáo B, A bằng vụ án dân sự khác đối với Nguyễn Văn L về số tiền các bị cáo đã bồi thường thay.

5. Án phí: các bị cáo Nguyễn Văn A, Nguyễn Văn B, Nguyễn Tuấn C, Nguyễn Đình D mỗi người phải chịu 200.000 đ án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Nguyễn Văn A phải chịu 1.750.000đ án phí dân sự, bị cáo Nguyễn Văn B phải chịu 1.250.000đ án phí dân sự.

6. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, Đại diện theo pháp luật cho bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND TP.Hà Nội;
- Viện KSND huyện Ba Vì;
- Công an huyện Ba Vì;
- Chi cục thi hành án huyện Ba Vì;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Thu Hương